

Số: 8077 /BGTVT-VT

V/v giải quyết kiến nghị của các đơn vị vận tải taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2017

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội taxi Hà Nội;
- Các đơn vị vận tải taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Bộ Giao thông vận tải (GTVT) nhận được Văn bản số 6968/VPCP-DMDN ngày 05/7/2017 của Văn phòng Chính phủ gửi kèm theo kiến nghị của các doanh nghiệp Taxi Hà Nội về sự cạnh tranh không lành mạnh giữa 2 loại hình Uber, Grab Taxi và taxi truyền thống; Phiếu chuyển số 950/PC-PV24-DD5 ngày 30/6/2017 của cơ quan Thanh tra Công an thành phố Hà Nội chuyển Đơn kiến nghị của các doanh nghiệp vận tải hành khách bằng taxi tại Hà Nội; Công văn số 769/TTr-P4 ngày 06/7/2017 của cơ quan Thanh tra Bộ GTVT chuyển Đơn kiến nghị của các doanh nghiệp vận tải hành khách bằng taxi tại Hà Nội và Văn bản số 2267-CV/HHTX ngày 22/6/2017 của Hiệp hội taxi Hà Nội.

Vấn đề này, Bộ GTVT xin được làm rõ và có ý kiến như sau:

I. Nội dung làm rõ đối với việc thí điểm thực hiện Đề án “Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng”

Trước tiên, Bộ GTVT xin làm rõ một số nội dung liên quan đến các kiến nghị nêu tại Đơn kiến nghị của các doanh nghiệp vận tải hành khách bằng taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Trong thời điểm từ năm 2014, ở Việt Nam đã xuất hiện một số ứng dụng phần mềm hỗ trợ việc kết nối giữa hành khách và đơn vị cung cấp dịch vụ vận tải hành khách như: GrabTaxi, LiveTaxi, TaxiChiềuVè, Uber, AdTOS, iMove. Điều này phản ánh xu thế phát triển của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực GTVT của quốc tế và Việt Nam. Tuy nhiên, hiện tượng này cũng bộc lộ một số bất cập, cụ thể như: có trường hợp phần mềm hỗ trợ kết nối được cung cấp bởi tổ chức thành lập và đăng ký hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nhưng cũng có trường hợp phần mềm hỗ trợ kết nối được cung cấp bởi một tổ chức nước ngoài, không đăng ký hoạt động ở Việt Nam; phần mềm hỗ trợ kết nối chủ yếu được ứng dụng cho loại hình vận tải hành khách bằng xe taxi và hợp

đồng” cũng sử dụng phần mềm hỗ trợ kết nối để hoạt động kinh doanh vận tải hành khách. Điều này là chưa phù hợp với quy định hiện hành về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Ngày 15/7/2015, Bộ GTVT (GTVT) đã nhận được văn bản đề nghị của Công ty TNHH GrabTaxi Việt Nam gửi kèm Đề án thí điểm “Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng”. Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước trong năm 2015 với chủ đề “Siết chặt quản lý vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện” với mục tiêu “Tính mạng con người là trên hết”, đồng thời nhằm tạo cơ sở cho việc nghiên cứu, xây dựng và ban hành các chính sách đáp ứng các vấn đề mới phát sinh của xã hội, Bộ GTVT đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ thuộc Bộ phối hợp Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia hướng dẫn Công ty TNHH GrabTaxi Việt Nam bổ sung, hoàn thiện Đề án thí điểm nêu trên.

Trong bối cảnh các ứng dụng kết nối tự phát hoạt động (tại thời điểm đó); đồng thời theo quy định tại Điều 7 của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP và Điều 44, Điều 45 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT thì chỉ quy định việc giao kết hợp đồng giữa đơn vị vận tải với hành khách được ký kết bằng văn bản. Do vậy, Bộ GTVT đã có Công văn số 11098 /BGTVT-VT về việc xin thí điểm thực hiện Đề án “Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng” của Công ty TNHH GrabTaxi Việt Nam (Grabcar) để báo cáo Chính phủ về Đề án thí điểm “Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng” (xe hợp đồng điện tử GrabCar) nhằm:

- (1) Tạo tiền đề cho việc triển khai các dự án ứng dụng khoa học công nghệ trong ngành vận tải, đặc biệt là sàn giao dịch vận tải;
- (2) Từng bước đưa hoạt động kết nối dịch vụ vận tải dựa trên nền tảng công nghệ thông tin vào nề nếp và phù hợp với khuôn khổ pháp luật.
- (3) Mặt khác, việc triển khai thí điểm cũng nhằm mục đích thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015-2016;
- (4) Tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị kinh doanh vận tải vừa thực hiện nghiêm các quy định, vừa bảo đảm áp dụng khoa học công nghệ trong tổ chức điều hành doanh nghiệp; nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải cũng như kết nối thuận tiện cho khách hàng, giảm chi phí cho xã hội và góp phần giảm ùn tắc, tai nạn giao thông.

Ngày 19/10/2015, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý cho phép Bộ GTVT triển khai thí điểm ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng; trong đó có việc sử dụng thông điệp dữ liệu điện tử trong giao dịch thuê xe ô tô thay cho hợp đồng vận tải bằng văn bản giữa đơn vị kinh doanh và người thuê vận tải (công văn số 1850/TTg-KTN).

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT đã ban hành Quyết định số 24/QĐ-BGTVT ngày 07/01/2016, theo đó, tất cả các đơn vị có đề án cụ thể phù hợp với tính chất, phương thức vận hành của từng ứng dụng, phù hợp các cam kết, thỏa thuận hợp tác giữa các đơn vị có liên quan và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đều được tham gia thí điểm. Quá trình xây dựng và ban hành Quyết định số 24/QĐ-BGTVT ngày 07/01/2016, Bộ GTVT đã nhiều lần tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương liên quan.

Tính đến thời điểm hiện tại (tháng 05/2017) Bộ GTVT đã tiếp nhận đề xuất và đồng thuận cho phép 09 đơn vị gồm: Công ty TNHH GrabTaxi (Grab Car), Công ty cổ phần Ánh Dương Việt Nam (V.CAR), Công ty cổ phần Vận tải 57 Hà Nội (THANH CONG CAR), Công ty cổ phần Sun Taxi (S.CAR), Công ty cổ phần Phát triển Thương mại và Du lịch quốc tế Ngôi Sao (VIC.CAR), Công ty Cổ phần Hợp tác đầu tư và Phát triển (HOME CAR), Công ty TNHH Uber Việt Nam (Uber), Công ty cổ phần Tập đoàn Mai Linh (*Mai Linh Car*), Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Linh Trang (LB.Car) để triển khai các Đề án thí điểm theo quy định tại Quyết định số 24/QĐ-BGTVT.

Với quyết tâm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19 và Nghị quyết số 35 về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, Bộ GTVT luôn hoan nghênh Uber, Grab cũng như các doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh tại Việt Nam trên cơ sở thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Mặt khác, Bộ GTVT cũng luôn khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh trong lĩnh vực vận tải nghiên cứu và ứng dụng những CNTT để hỗ trợ kinh doanh nhằm mục đích nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, giảm giá thành, tăng hiệu quả kinh doanh cho doanh nghiệp, đồng thời giảm chi phí cho xã hội và góp phần giảm ùn tắc, tai nạn giao thông.

Theo đánh giá hiệu quả của việc ứng dụng khoa học - công nghệ hỗ trợ công tác điều hành, hỗ trợ hoạt động vận tải đã được người dân đánh giá rất cao, ngày càng phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân. Qua đó cho thấy sự bình đẳng, thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong hoạt động vận tải, bảo đảm công khai giữa các đơn vị vận tải cũng như đơn vị cung cấp ứng dụng khoa học - công nghệ.

Qua các nội dung làm rõ nêu trên thì chúng ta thấy quyền lựa chọn loại hình kinh doanh vận tải là do đơn vị vận tải tự lựa chọn và đăng ký kinh doanh (cơ quan nhà nước không bắt buộc) và khi tham gia theo loại hình vận tải nào thì phải thực hiện quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh của loại hình đó theo quy định hiện hành. Vấn đề ở đây chúng ta cũng cần nói đến xu thế phát triển tất yếu và quy luật phát triển trong kinh doanh để các đơn vị vận tải thấy rõ và thay đổi việc tổ chức kinh doanh nhằm bắt kịp với sự phát triển của khoa học công nghệ cũng như nhu cầu của người dân. Ví dụ: Trước đây sử dụng xe lam, xe ngựa để vận chuyển hành khách mà không có phương tiện khác thì hành

khách vẫn đi, nhưng khi xe ôm, xe taxi phát triển mạnh thì các loại hình cũ dần mất đi; cho đến giai đoạn hiện nay hành khách đã đa phần sử dụng các thiết bị di động, điện tử để gọi xe đặt xe và yêu cầu biết trước là quãng đường từ A đến B là bao nhiêu xa và phải trả bao nhiêu tiền, loại phương tiện gì, lái xe là ai (công khai, minh bạch, bảo đảm quyền lợi cho hành khách đi xe), kèm theo hành trình chuyến đi được lưu lại (không sợ mất khi quên đồ trên xe) thì đây có lẽ là một trong các loại dịch vụ về sau hành khách sẽ lựa chọn và sử dụng.

Trước sự phát triển của khoa học – công nghệ trong thời kỳ hiện nay đòi hỏi các cơ quan quản lý Nhà nước phải nhanh chóng tiếp cận, cập nhật để vừa đảm bảo công tác quản lý nhưng không làm cản trở sự phát triển đó.

Ngày 19/4/2017, Bộ GTVT đã trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP trong đó có nội dung quy định về áp dụng hợp đồng điện tử; tiếp tục rà soát đánh giá để tiếp tục sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật khác để đảm bảo phù hợp với sự phát triển của kinh tế - xã hội; đồng thời tăng cường công tác quản lý nhà nước, cũng như tạo thuận lợi cho sự phát triển của doanh nghiệp.

Đối với hoạt động này, tại cuộc họp đối thoại chính sách với doanh nghiệp tại Trung tâm hội nghị Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ chủ trì (ngày 17/5/2017), kết luận tại hội nghị Thủ tướng đã đánh giá cao Bộ GTVT, phối hợp các Bộ, ngành và địa phương trong việc xem xét, chấp thuận cho Uber, Grab vào hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

(Để làm rõ hơn các vấn đề liên quan, Bộ GTVT xin gửi kèm theo các Công văn số 11098 /BGTVT-VT, công văn số 1850/TTg-KTN, Quyết định số 24/QĐ-BGTVT, Báo cáo số 5412/BC-BGTVT ngày 23/5/2017)

II. Nội dung làm rõ và giải quyết từng kiến nghị cụ thể nêu tại Đơn kiến nghị của các doanh nghiệp vận tải hành khách bằng taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Đối với nội dung kiến nghị: *“Những sai phạm về vận tải hành khách của các đơn vị tham gia thí điểm”*

a) Đối với nội dung kiến nghị *“Vi phạm quy định về danh sách hành khách đối với vận tải hành khách bằng xe hợp đồng”*

Vấn đề này, Bộ GTVT xin trao đổi và làm rõ như sau:

Theo quy định tại Điều 66 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 thì Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô bao gồm 05 loại hình: (1) Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định có xác định bến đi, bến đến với lịch trình, hành trình nhất định; (2) Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định có các điểm dừng đón, trả khách và xe chạy theo biểu đồ vận hành với cự ly, phạm vi hoạt động nhất định; (3) Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi có lịch trình và hành trình theo yêu cầu của hành khách; cước tính

theo đồng hồ tính tiền; (4) Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng không theo tuyến cố định được thực hiện theo hợp đồng vận tải; (5) Kinh doanh vận tải khách du lịch theo tuyến, chương trình và địa điểm du lịch.

Trong trường hợp các đơn vị vận tải hoạt động theo đúng các loại hình nêu trên và chấp hành đầy đủ các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh được quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT của Bộ GTVT mà có sử dụng các phần mềm ứng dụng nhằm mục đích hỗ trợ cho điều hành hoạt động vận tải, quản lý doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải và hiệu quả của doanh nghiệp thì Bộ GTVT luôn đồng tình ủng hộ.

Loại hình kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng quy định trong Nghị định 86/2014/NĐ-CP đang thực hiện với hình thức hợp đồng vận tải bằng văn bản giấy. Riêng đối với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng đối với loại xe dưới 9 chỗ ngồi thì Thủ tướng Chính phủ cho phép thí điểm ứng dụng hợp đồng điện tử (Công văn số 1850/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 24/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT). Việc sử dụng thông điệp dữ liệu điện tử thay cho hợp đồng vận tải hành khách bằng giấy (hay còn gọi là nội dung ứng dụng hợp đồng điện tử) là bản chất của việc thí điểm ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng.

Bản chất ở đây là xe kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng (được các Sở GTVT cấp phù hiệu xe hợp đồng theo quy định) ứng dụng hợp đồng điện tử thay cho hợp đồng giấy.

Do đó, phương tiện vận chuyên hành khách theo hợp đồng điện tử cũng phải chấp hành đầy đủ các điều kiện kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, trong đó bao gồm cả việc thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 45 của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT của Bộ GTVT, cụ thể:

“4. Khi vận chuyển hành khách theo hợp đồng, lái xe phải mang theo hợp đồng vận chuyển và danh sách hành khách theo mẫu quy định tại Phụ lục 22 của Thông tư này (không áp dụng nội dung quy định tại khoản này đối với xe phục vụ lễ cưới, hỏi, tang lễ, xe phục vụ nhiệm vụ an ninh, quốc phòng).”

Trong trường hợp này nếu người điều khiển phương tiện kinh doanh vận tải bằng xe hợp đồng vi phạm thì sẽ bị xử lý hành chính theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Đối với vấn đề này, Bộ GTVT đề nghị các doanh nghiệp kinh doanh vận tải bằng taxi cung cấp thông tin đến lực lượng chức năng trên địa bàn thành phố Hà Nội (Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội và Thanh tra Sở GTVT Hà Nội) để kiểm tra xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định hiện hành.

b) Đối với nội dung kiến nghị “Vi phạm quy định về sử dụng 2 hợp đồng trong một chuyến đi”

Như đã nêu tại điểm a mục này, thì bản chất ở đây là xe kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng (được các Sở GTVT cấp phù hiệu xe hợp đồng theo quy định) ứng dụng hợp đồng điện tử thay cho hợp đồng giấy.

Do đó, phương tiện vận chuyển hành khách theo hợp đồng điện tử cũng phải chấp hành đầy đủ các điều kiện kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, trong đó bao gồm cả việc thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 45 của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT của Bộ GTVT, cụ thể:

“2. Hợp đồng vận chuyển hành khách được ký kết giữa đơn vị kinh doanh vận tải với tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê cả chuyến xe. Đối với mỗi chuyến xe đơn vị kinh doanh vận tải chỉ được ký kết 01 hợp đồng vận chuyển khách.

Hợp đồng vận chuyển hành khách phải có các nội dung cơ bản sau: thời gian thực hiện hợp đồng; địa chỉ nơi đi, nơi đến; hành trình chạy xe chiều đi và chiều về (trong đó ghi rõ điểm khởi hành, lộ trình, các điểm đón, trả khách trên cả hai chiều, điểm kết thúc hành trình); số lượng hành khách; giá trị hợp đồng; các quyền lợi của hành khách và các dịch vụ phục vụ hành khách trên hành trình.

Đối với hợp đồng vận chuyển học sinh, sinh viên đi học hoặc cán bộ, công nhân viên đi làm phải ghi rõ thời gian từng chuyến xe theo ngày, giờ trong tuần.”

Trong trường hợp này nếu cá nhân, tổ chức sử dụng từ 02 hợp đồng vận chuyển trở lên cho một chuyến xe vận tải hành khách theo hợp đồng, vận tải hành khách du lịch thì sẽ bị phạt tiền theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Đối với vấn đề này, Bộ GTVT đề nghị các doanh nghiệp kinh doanh vận tải bằng taxi cung cấp thông tin đến lực lượng chức năng trên địa bàn thành phố Hà Nội (Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội và Thanh tra Sở GTVT Hà Nội) để kiểm tra xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định hiện hành.

Riêng đối với nội dung đề nghị cho triển khai dịch vụ đi chung xe (GrabShare), Bộ GTVT đã có 02 Văn bản yêu cầu Công ty TNHH Grab Taxi không triển khai dịch vụ đi chung xe (GrabShare) đối với xe hợp đồng. Tuy nhiên, đến nay Bộ GTVT tiếp tục nhận được Công văn số 0507/2017/CV-GrabVN ngày 05/7/2017 của Công ty TNHH Grab Taxi báo cáo về tính năng đi chung xe (GrabShare), trong đó đề nghị Bộ GTVT chấp thuận cho thực hiện dịch vụ này.

Ngày 14/7/2017, Bộ GTVT đã có Công văn số 7737/BGTVT-VT gửi các Bộ: Công an, Tư pháp, Công Thương, Tài Chính, Thông tin truyền thông; Ủy

ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, thành phố Hồ Chí Minh; Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam; Hiệp hội Taxi: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh để lấy ý kiến đối với đề nghị của Công ty TNHH Grab taxi về dịch vụ đi chung xe đối với xe hợp đồng và đề nghị làm rõ và sự phù hợp với quy định hiện hành, biện pháp quản lý, xử lý vi phạm (nếu có). Văn bản góp ý gửi về Bộ GTVT trước ngày 25/7/2017.

2. Đối với nội dung kiến nghị: *“Sai phạm về quản lý không chặt chẽ dẫn đến mất kiểm soát về số lượng, chất lượng phương tiện, người lái”*

- Bản chất của việc thí điểm triển khai ứng dụng KHCN hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng theo Công văn số 1850/TTg-KTN của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 24/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT là việc sử dụng thông điệp dữ liệu điện tử trong giao dịch thuê xe ô tô thay cho hợp đồng vận tải bằng văn bản. Vì vậy, các đơn vị vận tải tham gia thí điểm phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP và Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT.

- Việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, cấp phù hiệu và quản lý hoạt động kinh doanh vận tải theo quy định của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP và Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT đã quy định thẩm quyền do Sở GTVT thực hiện trên địa bàn địa phương mình.

- Tại mục IV của Kế hoạch thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng ban hành kèm theo Quyết định số 24 /QĐ-BGTVT ngày 7/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT đã quy định rõ:

“1. Doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải ký thỏa thuận hợp tác với đơn vị cung cấp ứng dụng kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng để cài đặt ứng dụng kết nối vào thiết bị di động cho lái xe được doanh nghiệp, hợp tác xã ủy quyền giao kết hợp đồng vận tải.

2. Hành khách có nhu cầu sử dụng dịch vụ vận tải hành khách theo hình thức xe ô tô hợp đồng dưới 9 chỗ ngồi cần tải ứng dụng kết nối vào thiết bị di động. Khi đăng ký tài khoản, khách hàng sẽ được thông báo rõ các điều khoản, điều kiện áp dụng dịch vụ kết nối, các quyền lợi, trách nhiệm trước khi sử dụng dịch vụ vận tải.

3. Việc giao kết hợp đồng giữa hành khách với doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải thực hiện theo quy trình của đề án thí điểm được phê duyệt trong từng trường hợp cụ thể.

4. Hợp đồng vận tải hành khách được giao kết và thể hiện thông qua các thông điệp dữ liệu điện tử theo nội dung tại Mục 1, Mục 2, Mục 3 của Phần này (Hợp đồng điện tử) được sử dụng thay cho hợp đồng vận tải bằng văn bản giữa người sử dụng dịch vụ vận tải và doanh nghiệp, hợp tác xã cung cấp dịch vụ vận

tải hành khách theo hợp đồng (nội dung hợp đồng điện tử phải đáp ứng như quy định tại Điều 7 của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP và Điều 44, Điều 45 của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT)."

- Trong thực tế đã diễn biến, khi Bộ GTVT chưa đề xuất Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện thí điểm thì UBer, Grab cũng đã du nhập vào và hoạt động tại Việt Nam. Từ thời điểm khi áp dụng thí điểm, việc quản lý hoạt động được thực hiện theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 24 của Bộ GTVT, trong nội dung đã quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan đơn vị để phối hợp quản lý và thực hiện thí điểm.

Việc ứng dụng công nghệ trong hoạt động vận tải là tất yếu và đối với xe kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng cũng không nằm ngoài quy luật này. Vấn đề các địa phương quy hoạch phương tiện phù hợp với thực trạng giao thông đã được quy định tại khoản 1, khoản 6 Điều 6 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Nội dung này cũng đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tại văn bản số 5197/VPCP-CN ngày 22/5/2017 triển khai các giải pháp phát triển hợp lý các phương thức vận tải tại thành phố trực thuộc trung ương, cụ thể:

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đồng ý với báo cáo của Bộ GTVT, yêu cầu Ủy ban nhân dân các thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, phối hợp Bộ GTVT và các cơ quan có liên quan *"Thực hiện lập, phê duyệt quy hoạch phương tiện vận tải, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương theo quy định tại khoản 1, khoản 6 Điều 6 Luật giao thông đường bộ"*.

3. Đối với nội dung kiến nghị: *"Vi phạm về cạnh tranh không lành mạnh"*.

Vấn đề này, Bộ GTVT đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn và trả lời kiến nghị của các doanh nghiệp vận tải hành khách bằng taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

4. Đối với nội dung kiến nghị: *"Vi phạm về quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng"*.

Vấn đề này, Bộ GTVT xin trao đổi, làm rõ và có ý kiến như sau:

- Như đã nêu tại mục (1), các đơn vị vận tải tham gia thí điểm phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP và Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT.

- Việc thực hiện kê khai giá cước, niêm yết giá cước vận tải bằng xe ô tô đang được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

Trong đó tại khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT đã quy định:

“2. Danh mục dịch vụ thực hiện kê khai giá cước vận tải

a) Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định;

b) Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định;

c) Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi;

d) Ngoài danh mục dịch vụ kê khai giá cước quy định tại các điểm a, điểm b và điểm c khoản này, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, trong trường hợp cần thiết, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở GTVT trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) bổ sung dịch vụ kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải bằng hợp đồng, kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô) thực hiện kê khai giá tại địa phương.”

Vấn đề này, Bộ GTVT đề nghị Sở GTVT Quảng Ninh, Hà Nội, Đà Nẵng, Khánh Hòa và thành phố Hồ Chí Minh (địa phương có hoạt động thí điểm) xem xét trong trường hợp thực tế cần thiết phải bổ sung đối tượng xe hợp đồng dưới 9 chỗ thực hiện kê khai giá thì trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố bổ sung dịch vụ kinh doanh vận tải hợp đồng bằng xe ô tô thực hiện kê khai giá tại địa phương theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT.

5. Đối với nội dung kiến nghị: *“Vi phạm về trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh trong quá trình triển khai công tác thí điểm”*.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước trong năm 2015 với chủ đề “Siết chặt quản lý vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện” với mục tiêu “Tính mạng con người là trên hết”, đồng thời nhằm tạo cơ sở cho việc nghiên cứu, xây dựng và ban hành các chính sách đáp ứng các vấn đề mới phát sinh của xã hội, Bộ GTVT đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ thuộc Bộ phối hợp Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia hướng dẫn Công ty TNHH GrabTaxi bổ sung, hoàn thiện Đề án thí điểm nêu trên. Ngày 13/8/2017, Bộ GTVT đã có Công văn số 10604 /BGTVT-VT lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan; sau khi tổng hợp tiếp thu ý kiến, ngày 20/8/2015, Bộ GTVT đã có Công văn số 11098 /BGTVT-VT về việc xin thí điểm thực hiện Đề án “Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng” của Công ty TNHH GrabTaxi Việt Nam (Grabcar) trình Chính phủ xem xét đưa vào Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8/2015 nội dung:

“a) Cho phép đơn vị kinh doanh vận tải và người thuê vận tải thuộc phạm vi Đề án thí điểm “Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng” được sử dụng thông điệp

dữ liệu điện tử trong giao dịch thuê xe ô tô thay cho hợp đồng vận tải bằng văn bản.

b) Giao Bộ GTVT có văn bản đề nghị Bộ Công an, UBND 05 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Khánh Hòa) hướng dẫn triển khai thực hiện ngay sau khi có Nghị quyết của Chính phủ; theo dõi và đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án thí điểm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.”

Trên cơ sở các Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, và Bộ Tư pháp đều có ý kiến đồng thuận, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý giao Bộ GTVT triển khai Đề án thí điểm nêu trên tại văn bản số 1850/TTg-KTN ngày 19/10/2015. Đề án được triển khai nhằm mục tiêu đưa hoạt động kết nối dịch vụ vận tải dựa trên nền tảng công nghệ thông tin vào nề nếp và phù hợp với khuôn khổ pháp luật; tạo tiền đề cho việc triển khai các dự án ứng dụng khoa học công nghệ cho ngành vận tải trong tương lai, đặc biệt là sàn giao dịch vận tải; đáp ứng nhu cầu thực tiễn của người dân về tiết kiệm thời gian và chi phí giao dịch, cũng như xu hướng sử dụng thiết bị di động thông minh.

Sau khi lấy ý kiến các đơn vị có liên quan ở cấp trung ương và địa phương, Bộ GTVT đã có Quyết định số 24/QĐ-BGTVT ngày 07/01/2016 ban hành Kế hoạch thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng.

Ngày 26/01/2016, tại Hà Nội, Bộ GTVT (GTVT) phối hợp với Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia tổ chức Hội nghị “Triển khai kế hoạch thí điểm ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng”.

Công tác thí điểm sẽ được triển khai tại 05 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Quảng Ninh) trong vòng 02 năm (từ tháng 01/2016 đến tháng 01/2018). Về đơn vị tham gia thí điểm có Công ty TNHH GrabTaxi, các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng. Ngoài ra, các đơn vị cung cấp dịch vụ ứng dụng kết nối xe hợp đồng khác phải tùy vào tính chất, đặc điểm riêng cụ thể để có đề án thí điểm riêng.

Trong quá trình triển khai thí điểm, Bộ GTVT đã phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức nhiều cuộc họp để triển khai Đề án, Sơ kết 9 tháng, Sơ Kết 1 năm và nhiều cuộc họp trao đổi chuyên môn, đối thoại doanh nghiệp đánh giá kết quả đạt được, chỉ ra tồn tại hạn chế, vướng mắc phát sinh để đề ra giải pháp, nhiệm vụ thực hiện tiếp theo. Đồng thời, Bộ GTVT cũng đã có nhiều văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ và xin ý kiến chỉ đạo một số nội dung liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đối với ý kiến góp ý của *Sở GTVT Hà Nội, Sở GTVT TP Hồ Chí Minh, Sở GTVT Quảng Ninh (tại thời điểm cuối năm 2015)* đề nghị nghiên cứu không chế tổng số lượng xe và số lượng xe của từng đơn vị vận tải tham gia thí điểm.

Tại mục 21 của Bảng tổng hợp ý kiến góp ý Bộ GTVT đã không tiếp thu, vì: *Thảm quyền thực hiện lập, phê duyệt quy hoạch phương tiện vận tải, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương theo quy định tại khoản 1, khoản 6 Điều 6 Luật giao thông đường bộ; thực tế hiện nay (khi chưa có hoạt động thí điểm) thì nhiều doanh nghiệp vẫn đang sử dụng phương tiện dưới 9 chỗ để kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng được quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP và Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT.*

- Đối với việc “Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã có văn bản số 1964/UBND-ĐT ngày 26/4/2017, gửi đề nghị Bộ GTVT dừng mở rộng công tác thí điểm, không bổ sung thêm phương tiện tham gia thí điểm,...”.

Cùng thời điểm đó, Bộ GTVT nhận được một số kiến nghị tương tự và một số kiến nghị của Hiệp hội doanh nghiệp khác, Bộ GTVT đã tổ chức 03 cuộc họp với các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp, hiệp hội, các chuyên gia liên quan để bàn và đưa ra giải pháp triển khai thực hiện. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện, đặc biệt là công tác quản lý hoạt động của đơn vị cung cấp công nghệ là vấn đề mới phát sinh và các phần mềm như Grab Share, Uber pool là loại dịch vụ mới xuất hiện, Bộ GTVT đang có văn bản lấy ý kiến các Bộ ngành, địa phương và hiệp hội liên quan để tổng hợp và có trả lời các công ty công nghệ đối với đề xuất triển khai dịch vụ này.

Tại Văn bản số 1964/UBND-ĐT ngày 26/4/2017, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có đề nghị Bộ GTVT nghiên cứu, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ nhằm thực hiện tốt hơn chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1850/TTg-KTN. Ngày 23/5/2017 trên cơ sở kết quả các cuộc họp và báo cáo từ các địa phương, đơn vị thí điểm, Bộ GTVT đã có Báo cáo số 5412/BC-BGTVT gửi Thủ tướng Chính phủ báo cáo về kết quả công tác thực hiện Quyết định số 24/QĐ-BGTVT ngày 07/01/2016 của Bộ GTVT về Kế hoạch thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng. Trong đó đã nêu rõ các biện pháp, nhiệm vụ cần triển khai thực hiện trong thời gian tới:

“III. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ chung

- *Trong xu thế đẩy mạnh tiếp cận và làm chủ ứng dụng công nghệ khoa học công nghệ, đẩy mạnh công nghệ thông tin vào quản lý, khai thác, vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng của toàn bộ nền kinh tế, việc ứng dụng thí điểm đối với xe kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng là một tất yếu, phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ trong quá trình thực hiện cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.*

- Thực hiện ứng dụng hợp đồng điện tử bảo đảm đúng tính chất hợp đồng: Giá thỏa thuận, khách hàng biết dịch vụ và chi phí chuyển đi trước khi thực hiện hợp đồng...

- Quản lý tốt các điều kiện an toàn giao thông và nghĩa vụ thuế, bảo hiểm, các điều kiện kinh doanh vận tải theo quy định và các hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan trong thời gian qua.

- Khuyến khích các đơn vị kinh doanh vận tải khách bằng taxi đẩy mạnh ứng dụng trong quản lý hoạt động vận tải taxi và tham gia ứng dụng hợp đồng điện tử đối với kinh doanh vận tải khách bằng xe hợp đồng.

2. Nhiệm vụ cụ thể trong thời gian tới

2.1. Bộ GTVT

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 3239/VPCP-CN ngày 04/4/2017, Văn bản số 1850/TTg-KTN ngày 19/10/2015; phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện quản lý tốt hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo đúng quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn các đơn vị có nhu cầu tham gia thí điểm xây dựng đề án trình Bộ GTVT phê duyệt;

c) Tiếp tục chỉ đạo Sở GTVT các tỉnh, thành phố tham gia thí điểm trong việc hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị tham gia thí điểm thực hiện nghiêm túc Quyết định số 24/QĐ-BGTVT;

d) Tiếp tục chỉ đạo Thanh tra Bộ và Sở GTVT các tỉnh, thành phố tham gia thí điểm phối hợp với lực lượng Công an, cơ quan Thuế, chính quyền địa phương tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật; đặc biệt đối với các trường hợp sử dụng phần mềm không đúng quy định để điều hành vận tải, không chấp hành các quy định về thuế;

đ) Tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan để tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các website, ứng dụng di động cung cấp dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử trong lĩnh vực vận tải hành khách theo hợp đồng;

e) Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải, trong đó đưa nội dung quy định đối với việc được phép sử dụng hợp đồng điện tử tương đương hợp đồng bằng văn bản; xây dựng quy định đối với phần mềm điều hành vận tải (xây dựng quy chuẩn về phần mềm điều hành vận tải) sau khi Nghị định thay thế được ban hành.

2.2. Sở GTVT

a) Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị tham gia thí điểm trên địa bàn thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành và các quy định tại Quyết định số 24/QĐ-BGTVT;

b) Cung cấp danh sách phương tiện tham gia thí điểm trên địa bàn cho cơ quan Cảnh sát giao thông, cơ quan thuế cùng cấp để kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, phương tiện tham gia thí điểm;

c) Tham mưu với UBND các tỉnh, thành phố, phối hợp với các đơn vị chức năng trên địa bàn để xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm đối với xe vận tải hành khách theo hợp đồng dưới 9 chỗ;

d) Rà soát tuyến đường, phố có biển báo cấm xe taxi thì đồng thời đề xuất UBND cấp tỉnh cho phép bổ sung biển báo phụ cấm cả xe hợp đồng nhằm đảm bảo công bằng giữa các loại hình kinh doanh;

đ) Tham mưu trình UBND cấp tỉnh Quy hoạch về phương tiện và vận tải trên địa bàn địa phương mình phù hợp với thực tiễn theo quy định tại Điều 6 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, tránh cung vượt cầu.

2.3. Các đơn vị tham gia thí điểm

Tiếp tục rà soát và thực hiện nghiêm các nội dung, trách nhiệm đã được quy định tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT, trong đó tập trung:

a) Rà soát và điều chỉnh thông tin về Hợp đồng vận tải hành khách được giao kết và thể hiện qua các thông điệp dữ liệu điện tử theo nội dung đảm bảo được sử dụng thay cho hợp đồng vận tải bằng văn bản giữa người sử dụng dịch vụ vận tải và doanh nghiệp, hợp tác xã cung cấp dịch vụ vận tải hành khách theo hợp đồng (nội dung hợp đồng điện tử phải đáp ứng như quy định tại Điều 7 của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP và Điều 44, Điều 45 của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT).

b) Phối hợp đơn vị kinh doanh vận tải tham gia thí điểm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với loại hình kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng vận tải (đối với xe ô tô dưới 9 chỗ ngồi), bao gồm bảo đảm an toàn, quyền và lợi ích hợp pháp cho hành khách, chất lượng xe, biển hiệu xe, chất lượng lái xe, chất lượng dịch vụ... theo Nghị định số 86/2014/NĐ-CP (Điều 7), Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT (Điều 44-45) và các quy định khác tại địa bàn hoạt động.

c) Cam kết chỉ ký hợp đồng và cung cấp dịch vụ kết nối ứng dụng hợp đồng điện tử cho doanh nghiệp, hợp tác xã có phương tiện đã được cấp phù hiệu xe hợp đồng và dán tem logo theo quy định và nội dung đã được phê duyệt.”

6. Đối với nội dung kiến nghị: “Vi phạm về trách nhiệm rà soát sửa đổi, bổ sung Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính phủ”.

Vấn đề này, Bộ GTVT xin được làm rõ các nội dung liên quan, như sau:

- Đối với việc thực hiện quy trình, thủ tục, Hồ sơ xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải được thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

- Quá trình soạn thảo Nghị định

Trong tháng 02/2016, Bộ GTVT đã tổ chức 03 Hội nghị đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị định số 86/2014/NĐ-CP tại 03 khu vực Bắc, Trung, Nam với sự tham dự của 63 Sở GTVT; đại diện các Hiệp hội Vận tải ô tô, Hội An toàn giao thông, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cục Cảnh sát giao thông và đại diện các đơn vị kinh doanh vận tải, bến xe khách trên địa bàn cả nước.

Thực hiện chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2016 của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải đã chủ trì phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (sau đây gọi chung là Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung).

Ngày 09/3/2016, Bộ GTVT đã có Quyết định số 680/QĐ-BGTVT về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ Biên tập Nghị định sửa đổi, bổ sung.

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung đã được các thành viên Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập xây dựng trên cơ sở phù hợp với pháp luật hiện hành và thực tế của hoạt động vận tải đường bộ. Nội dung Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung đã được lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các địa phương, các cơ quan, đơn vị, hiệp hội liên quan và trình Chính phủ ngày 30/12/2016.

Sau đó thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại Văn bản số 1826/VPCP-CN ngày 01/03/2017, Bộ GTVT đã tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp và xây dựng Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Đồng thời, tại buổi làm việc giữa Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ và Bộ GTVT ngày 21/3/2017, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng và Bộ trưởng Bộ GTVT Trương Quang Nghĩa đã giao cơ quan tham mưu thuộc Bộ GTVT khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP

ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; thực hiện theo trình tự rút gọn và trình Chính phủ trước ngày 20/4/2017.

Ngày 23/3/2017, Bộ GTVT đã có Quyết định số 775/QĐ-BGTVT về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ Biên tập Nghị định thay thế.

Đến nay, trên cơ sở nội dung tại dự thảo Nghị định thay thế (đã được lấy ý kiến rộng rãi) Bộ GTVT đã xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (sau đây gọi chung là Dự thảo Nghị định thay thế). Do tính chất ảnh hưởng rộng của Nghị định, song song với việc tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản vào dự thảo, Bộ GTVT đã đưa nội dung Dự thảo lên trang Thông tin của Bộ để lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng có liên quan.

Bộ GTVT đã có văn bản số 3508/BGTVT-VT ngày 05/4/2017 gửi Bộ Tư pháp thẩm định; ngày 12/4/2017, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp hội đồng thẩm định và đã có văn bản thẩm định Nghị định của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh bằng xe ô tô.

Ngày 19/4/2017, Bộ GTVT đã có Tờ trình số 4195/TTr-BGTVT trình Chính phủ và gửi kèm theo dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và các báo cáo liên quan.

- Đối với việc lấy ý kiến góp ý cho dự thảo Nghị định

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, Bộ GTVT đã lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức liên quan; đặc biệt đối với dự thảo Nghị định được đưa rất công khai trên Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT tại chuyên mục “Lấy ý kiến góp ý DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT”; ngày 19/4/2017 Bộ GTVT trình Chính phủ đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định (hiện tại dự thảo Nghị định vẫn tiếp tục được lấy ý kiến trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ GTVT).

Các ý kiến góp ý đã được Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập xây dựng Nghị định tiếp thu, giải trình một cách nghiêm túc (*Có Bảng tổng hợp gửi kèm theo Hồ sơ trình Chính phủ*); thậm chí ý kiến góp ý của các nhà báo góp ý qua Email: lamsongpv@gmail.com cũng đã được tiếp thu và có thư phúc đáp.

7. Đối với nội dung: “*Những kiến nghị về đề án thí điểm theo quyết định số 24/QĐ-BGTVT*”.

Từng nội dung cụ thể, Bộ GTVT đã làm rõ và có ý kiến tại mục 1 đến mục 6 của Công văn này.

8. Đối với nội dung: “các kiến nghị, góp ý về nghị định sửa đổi nghị định số 86”.

Bộ GTVT ghi nhận nội dung đề xuất, kiến nghị để tiếp tục nghiên cứu và phối hợp các Bộ, ngành liên quan để xem xét tính hợp hiến, hợp pháp để xem xét đưa vào nội dung dự thảo (khi tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ).

Bộ GTVT trân trọng thông tin đến Văn phòng Chính phủ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; đề nghị Hiệp hội Taxi Hà Nội tuyên truyền, hướng dẫn đơn vị thành viên thuộc Hiệp hội triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành./.

lh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Tổng Bí thư (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: Công an, Tư pháp, Tài chính, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Thanh tra Bộ Công an;
- Thanh tra Công an thành phố Hà Nội;
- Các Vụ: PC, ATGT;
- Thanh tra Bộ;
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Sở GTVT: Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Báo Giao thông;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Hiệp hội taxi thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đơn vị thí điểm (để thực hiện) 10b;
- Lưu VT, V.Tài (Phong 5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Hồng Trường

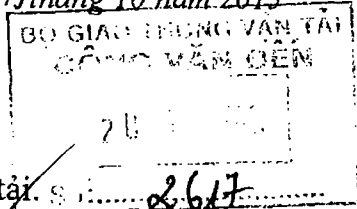
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1850/TTg-KTN**

V/v thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng

Hà Nội, ngày **19 tháng 10 năm 2015**



Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải.

Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (văn bản số 11098/BGTVT-VT ngày 20 tháng 8 năm 2015) và ý kiến của các Bộ: Công an (văn bản số 2048/BCA-C67 ngày 18 tháng 9 năm 2015), Tư pháp (văn bản số 3363/BTP-PLDSKT ngày 15 tháng 9 năm 2015), Kế hoạch và Đầu tư (văn bản số 6726/BKHĐT-KCHTĐT ngày 21 tháng 9 năm 2015), Tài chính (văn bản số 13392/BTC-TCDN ngày 25 tháng 9 năm 2015), Thông tin và Truyền thông (văn bản số 2906/BTTTT-KHCN ngày 09 tháng 9 năm 2015) về thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Đồng ý Bộ Giao thông vận tải thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng; trong đó có việc sử dụng thông điệp dữ liệu điện tử trong giao dịch thuê xe ô tô thay cho hợp đồng vận tải bằng văn bản giữa đơn vị kinh doanh và người thuê vận tải tại các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Khánh Hòa. Thời gian thí điểm 02 năm.

2. Giao Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu, tiếp thu ý kiến các Bộ: Công an, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông tại các văn bản nêu trên; chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong phạm vi thí điểm để hướng dẫn doanh nghiệp triển khai thực hiện, bảo đảm quản lý chặt chẽ việc thực hiện thí điểm, đặc biệt là công tác quản lý thuế; trong đó lưu ý bảo đảm cạnh tranh lành mạnh cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng.

3. Bộ Giao thông vận tải rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn (trong đó có việc xem xét thông điệp dữ liệu điện tử có giá trị như hợp đồng bằng văn bản), báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: CA, TP, CT, KHĐT, TC, TTTT;
- UBND các tỉnh, TP: Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, TP. Hồ Chí Minh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, PL, KTTH, KGVX, V.III;
- Lưu: VT, KTN (3) pvc 38



KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải